

保大四年春

82 Piece  
INDO-CHINOIS  
1213

小亭草

國音詩歌

工部侍郎洪陸卿著

男膺苜膺全校

業軒藏板

敬摘錄

Quốc - âm thi ca

de

TIÊU - THẢO - ĐÌNH



Piece

8° Indoch

1213

HUE

IN TAI NHÀ IN ĐẮC-LẬP

1930

1213



MADE IN U.S.A.

MADE IN U.S.A.

MADE IN U.S.A.

MADE IN U.S.A.



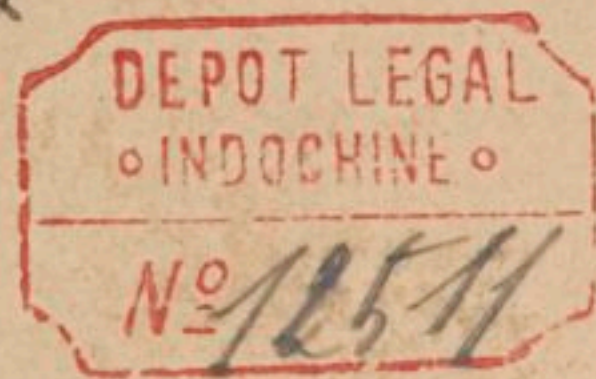
保大四年春

小草亭

國音詩歌

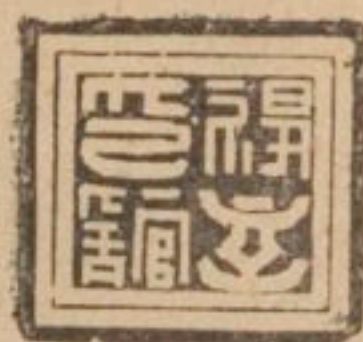
男膺苜膺菱全梭

敬摘錄



工部侍郎洪陸卿着

連業軒藏板



H U Ê

IN TẠI NHÀ IN ĐẮC LẬP

1929







## BÀI THỨ I

Buổi tôi làm Tri-huyện Hải-lăng tại tỉnh Quảng-trị cũng ông Phủ-cam-lồ là ông Trần-đình-Mỗ, buổi ấy các quan đều đậu đò ở dưới sông Thạch-hàn mà làm kén. Ông Phủ-cam-lồ ăn dưa mà uống rượu say lắm, bèn xì-xà nói rằng: Quan Huyện-hải là hay thi, phải làm một bài thi, vịnh tôi ăn dưa mà uống rượu say lắm. Đắc lộ tự, nội trong năm phút cho rồi, không rồi thì phạt một ly rượu, tôi bèn tức tịch làm.

Tri thành năm phủ huyện,  
Chính choáng một ông Lồ.  
Bảy phút dưa hai bát,  
Ba canh rượu bốn hồ.

---



## BÀI THỨ II

Họa kiến-hộ sứ Mộng-phật Tôn-thất-Diệm, tri-sĩ lưu giáo  
nguyên vận:

Trong triều ngoài quận trái vào ra,  
Phước lọ cầu ai bụt ở nhà. (1)  
Tra trần bao lăm già lú lại,  
Thông minh xấp bẩy trẻ khôn qua.  
Mừng anh tuổi hạc tuần gần sáu, (2)  
Vui thú khe hùm bạn kết ba. (3)  
Vẫn biết ấm no nhờ lộc nước,  
Có trời cũng bõ tại lòng ta,

---

(1) Ông Mộng-phật Tôn-thất-Diệm là người hệ ba đời Hy-tôn-hiếu-văn-hoàng-đế, đương thời dân sự tôn ngài là phật chúa.

(2) Buổi ấy ông về hưu, tuổi mới năm-mươi chín.

(3) Bạn thân của ông là thầy Kiết-ma-chỉ-tan-cang chùa Trường-vân, cho nên thường rảnh ông rủ tôi cùng thầy Kiết-ma chỉ-tan-cang đi chơi sơn-thủy các chùa trên núi như Hồ-kê Tam-tiểu thuở xưa.



### BÀI THỨ III

Nguyên vận thi của anh học-trò khó vịnh ngày tết không có  
tre lên nêu và những phiên náo rãng:

Bài anh học trò khó thi làm ri:

Ngặt nhà nường xóm núi,  
Ngày tết vắng lên nêu.  
Phên lũng chừn hùm quấu,  
Vườn hoang tiếng củ kêu.  
Cơm bấp chan canh ốc,  
Dầu chuồn thắp đĩa nghêu,  
Ban tác sưa lui tời,  
Sân đây cỏ với rêu.

Tôi cười, mới họa nguyên vận thi của anh học trò, nhưng  
đổi cách ra cực kỳ phú quý:

Bè tre hơn chín chục,  
Nhà tắm thiếu tre nêu.  
Lầu nức người cười nói,  
Tàu vang ngựa hí kêu,  
Luc đảo đi tướp-nướp.  
Hầu hạ hát ngao-ngheo.  
Dày ngọc ba ngàn khách, (1)  
Sân đường chẳng chút rêu.

---

(1) Đòi Ch ế -q iốc ông Mạnh-thường quân và ông Bình  
nguyên quân thường nuô khách đế tam thiên châu lý.



## BÀI THỨ IV

Nguyên văn thi của yêng Vãn-trai ăn mừng sáu mươi tuổi  
thi yêng ấy rằng:

Tôi hơn một tuổi cũng chưa già,  
Mụ mới năm mươi chín tuổi mà.  
Mạnh giỏi vẫn còn so bạn tác,  
Giàu sang đâu dám ví người ta.  
Xi xà với chúng ăn ba bữa.  
Hủ-hỉ cùng nhau ở một nhà,  
Non nước đưa vui trời giúp lộc,  
Chặt chiu lần đến thấy ông bà.

---



## BÀI THỨ V

Trong Saigon có ông Đốc-phủ đi Tây mà học việc chánh-sự. đã 12 năm, mẹ vợ ở nhà coi ngó việc nhà, may vá thêu thùa, mà mẹ cũng ít đi chơi đâu, sau mẹ nghe bạn tác đồ dành, mới lạc dạ theo ông Huyện, khi mẹ ấy gần từ trần, vừa ông Đốc-phủ về, mẹ ấy mới bảm quan quyết một lòng theo ông Đốc, nhờ ông đáp-điểm chôn cất cho với, còn ông Huyện là người không được thủy-chung, quyết bỏ không theo. — Trong Saigon cũng đã làm thi nhiều bài đề cho ông Đốc-phủ dựng bia, nhưng mà ông Đốc-phủ chưa bằng lòng, ông bèn cậy tôi họa theo vận ấy, cho thanh tao hơn, đăng khắc vào bia mẹ ấy, Tôi bèn họa, liền, ông có gửi ra cảm ơn.

Trượng phu rong ruổi chín châu ngoài,  
Phận gái dùm trong dạ dấm sai,  
Bởi tại bướm ong tô vồ khéo,  
Nên xui hương lửa trước sau phai.  
Đại vì ý dạng thình dường ngọc,  
Tình mới thương mình ốm tợ mai.  
Đôi chiếu dốt nguyên theo bạn cũ, (1)  
Nhờ ơn đáp điểm kẻ toàn-đài.

---

Chú: Cửu châu chi ngoài, phục hữu cửu châu.

(1) Tăng-Tử dịch trách nhi tốt, cố nhân tương tử viết dịch-trách.

Dịch trách là đôi-chiếu.



## BÀI THỨ VI

Hiệp-tá Phước-môn Nguyễn-hữu-Tướng-công, hạ gia-huynh Hạnh-phổ tiên-sanh, thất-thập thọ, dư nãi họa Tướng-công nguyên vận, hạ gia-huynh tinh hí tự thọ, thủ vĩ ngâm:

Sáu bảy mươi tròn tác bốn mươi,  
Cháu tặng trai gái đã sèm mười,  
Ăn ngon như trẻ là trung thụ. (1)  
Ở vụng hơn người dám trách đời, (2)  
Xuống vồng lên dù còn sức mạnh. (3)  
Bên ba dưới nguyệt đủ mùi chơi, (4)  
Anh em đặng rứa nhờ ơn trước,  
Sáu bảy mươi tròn tác bốn mươi.

---

(1) là yêng tôi

(2) là tôi

(3) là yêng tôi

(4) là tôi



## BÀI THỨ VII

Tôi kinh họa thi yêng Vấ trai mần ri; tôi với yêng là đồng  
canh, đồng học, đồng xuất sĩ, đồng trí sự.

Tuổi trên kỳ-lão tác chưa già, (1)

Vu-thước tài hèn thọ mãi mà. (2)

Ra rạp niều nôi hơn chuc chú.

Vào buồng nam khách chĩn đôi ta. (3)

An no mặc ấm nhờ ơn nước. (4)

Nấu sủ xôi kinh vẫn thói nhà. (5)

Hễ ở lòng lành lành ắt thấv,

Thấv trai làm cụ gái làm bà.

---

(1) Lễ ký lục thập viết, kỳ chỉ sử thất thân viết. lão đi  
triền, nay yêng tuổi sáu mươi, mà em tuổi được bảy mươi  
có dư, cho nên là kỳ lão.

(2) Vu-thước dĩ bất tài dĩ tho.

(3) Tự đức niên gian-công-tử nhập đám học tập chánh-sư,  
dĩ xuất sĩ dĩ dư: Hường-Ấn, Hường-Chuân, Hường-Giuc,  
Hường-Tuy, Hường-Côn, Hường-Nghê, Hường-Tô, Hường-  
Táo, Hường-Minh, Hường-Soái, Hường-Tuân, Hường-Dư,  
Hường-Vĩnh, Hường-Thuyền, Hường-Chức, Hường-Tế, ước  
hơn mười người có lẽ: đến nay chỉ có yêng với tôi là về  
hưu-trí, mà được thông-thả, ăn chơi cũng đủ với người,  
ay là nhờ phước trước lắm. — Niều nôi là hát kịch; Nam  
khách là hát nam, hát khách.

(4) Công-dương truyện, dân sanh ư tam, sự chi như nhưt,  
phu sanh chi, sự-giáo chi, quân thực chi, ấy là nhờ ơn nước.

(5) Tiên-thân-vương, tôi cùng Tiên-bá-phu tôi là Tùng-thiên  
quận-vương, kỳ đao đức văn học, danh-tri Âu-Á, Dự-tôn-  
anh-hoàng-để thi văn, Tuy văn phủ khuy cổ, từng thi tham  
biểu đờng, hựu thủ phê văn dĩ vương học thậm uyên-bác  
hưu bốn ngã, quốc chư nho thần, tợ nan chỉ cập, cố Vấ  
trai huỳnh dĩ thiên xu đình thi lễ dư hạ thập tam kinh  
nằm tứ sử phủ thuộc thô tri dứt dĩ.



## BÀI THỨ VIII

Tặng ông Hiệp-Tá Nguyễn-dình-Hòa làm biệt thự trên non  
Hải-các.

Mấy ai giữ trọn chữ thanh-cần,  
Ta biết lòng ta với sứ quân.  
Biệt thự làm trên non Hải-các,  
Tánh ưa lịch mịch cách hồng-trần.

## BÀI THỨ IX

Họa Phụ-chánh-đại - thần là Nguyễn-hữu-Tướng-công  
mông phong bá tước ngẫu bộ nguyên vận, kính tặng :

Nói phải người khôn cũng phải chịu,  
Tiếng lành đồn khắp há chịu chịu.  
Lăm đèn nợ nước ba dương nghĩa,  
Dốc trả ơn trời một gánh triu.  
Lung lẳng khuyên ngon rồi dỗ ngọt,  
Lần hồi mở khúc lại phăng khiu.  
Mấy ai tỏ đặng lòng trung khồn,  
Lửa đỏ đừng chờ ngọn lửa riu.



Duy-tân, canh-tuất niên, chánh nguyệt nhựt, mừng chú em là Hường-Thỏa, từ chức Thống-chế mà thăng lên Đô-thống, lại nực-cười mình cứ ở Thị-lang hoài, thủ vĩ ngâm :

## BÀI THỨ X

Công tử đang quan đó ấy ai,  
Ngũ quân lục bộ chín hai ngài.  
Bọt rành dịu ngọt lần thăng mãi, (1)  
Kẻ vụng nghinh ngang cứ ở hoài. (2)  
Thành thiệt một niềm chăm đề dạ, (3)  
Thông minh đôi chữ gác ngoài tai. (4)  
Thánh thiên cháu chắt nhiều tay rọi,  
Công-tử đang quan-đó ấy ai.

---

(1) là chú em.

(2) là tôi.

(3) là chú em.

(4) là tôi. Tôi thức tới mừng anh em bạn để con trai mà ăn khảm thánng thi vân rằng :

Thế gian sanh tử hiểu thông-minh,

Nhĩ bị thông-minh ngộ thử sanh.

Đằng n uyện thử di ngu thả lỗ,

Vô tai vô nạn đáo công khanh.



## BÀI THỨ XI

Họa bộ-trưởng Nguyễn-hữu-Tướng-công hộ giá thừa  
lương Tùng-luật-hải-tấn, nguyên vận:

Chiều mát chầu rồi nhắm kiếng chơi.  
Minh mông trời nước giữa siông khơi.  
Riền đông nhặng lạng tằm kích ngạt,  
Rừng hắc vôm niêm dẫu con voi.  
Một cõi Viêm-thiên chưa tỏ thấu,  
Năm châu Dinh-hải khó dòm soi.  
Hóa-nhi vẫn biết xâu vẫn giọc,  
Tế-A vẫn-minh nở sót coi.

## BÀI THỨ XII

Duy-tân lục niên dư vi hoàng-phái. thỉnh tăng hoàn  
phái bổng, cơ la vu tôi, banh quý toàn-quyền đại-thần  
minh sát, hà tôi chi hữu, cố chức trước thanh danh nhật  
bá. hoàng phái trung nhân, nhứt đại hân hỷ, dư niên lục  
thập ngũ. nãi nhất trí sự, can tri nguyên-đán nhứt, phòng  
nội đệ diệt dứt lói mà trừ tà, dư nãi hí vịnh cái loài.

Hễ đến ngày xuân mới nổ vang,  
Bà con quanh quất khẩn cầu an.  
Nghe qua đũa dai đều kinh khiếp,  
Gãm lại người khôn rất hi hoan.  
Sóng nổi đất bằng lòng nổ núng,  
Tiếng rân trời thắm xác khôn tan.  
Cho hay tác dạ thường ngay thẳng,  
Lửa khói um sùm cũng chẳng sờn.



## BÀI THỨ XIII

Họa nguyên vận ông Mộng-phật Tôn-thất-Dim buổi chiều  
rủ anh em bạn cùng hai gã danh viên, dạo thuyền chơi trăng  
trên nguồn Bồ, ông ấy ra vận hạn là: bê, xê, dê, đê, ê. tôi  
bèn họa liền.

Lái vững thuyền lan khỏi sóng bê,  
Đêm thanh bạn gái gảy xàng xê.  
Hai nương é né in đường thỏ,  
Một gã lẳng quẳng giống thê dê.  
Lâu trở trống ba chưa khỏi cống,  
Buồm chong gió bầy đã ngang đê.  
Ngó lên trên chợ người xăng xít, (1)  
Mảnh lợi đua chen thấy cũng ê.

---

(1) Khi đó rặng đông nên ngó lên chợ, người xăng xít  
đánh nhau ngó tức cười lắm. Chợ ấy là chợ Hương-cầu.



## BÀI THỨ XIV

Tôi có làm một cái nhà mát tại sông Hương-giang, anh em chơi mát với nhau, thường thường có bạn làm thi tới chơi; cháu tôi là Biên-tu Ung-Nghệ có vịnh một bài thi nhà mát tôi bèn họa theo vận ấy:

Một giải sông Hương có một nhà, (1)  
Thi chung (2) năm đậu gỏi khương ba  
Tao nhân dật sĩ thường lên xuống,  
Tục khách dung phu ít lại qua.  
Nước biếc trắng trong ưa đạm bạc,  
Mũ vàng trắng trắng trái phiến ba.  
Đêm thính chợt tỉnh ngỡ đâu hát,  
Đào điệp bên màn dịp phách ca. (3)

---

Chú: (1) Hậu Hán thơ khương-quảng truyện, giữ dị đệ trọng hải qui giang, hữu ý thiên chi, thường tác trường cầm đại dị, giữ cộng ngoạ kử.

Hưu chú. Lương tha vi phóng truyện, phóng ư huynh đệ vu ung mục, môi tương viên biệt cập nành dịch, sơ hoàng thường đồng nhưt thất, ngoạ khỉ, thời xươg vi tam phương.

Năm-đậu (2) tiểu học kiêm châu đậu thường, đậu mâu đậu quân, đậu tường, đậu cũng, vi liên châu tập, nãi tuũ huyun đệ dươc ngũ tinh diên.

Đào-diệp (3) là hầu ông Vương-hiến-chi, ông ấy thường làm thi ca, rằng Đào điệp phục Đào-diệp, độ giang bát dụng tiếp, đảng độ vô sở khổ, ngã tự lai nghinh dĩ.



## BÀI THỨ XV

Ông Ung-Dinh có chỉ đi Tổng-đốc Thanh-hóa ; ông có làm một bài thi lưu dân ông nói rằng: xin bác họa cho cháu một bài, tôi bèn họa theo vận ông mà tặng ông ít lời.

Nở nang máy mặt phấn vua dòi,  
Ngay thảo ghi lòng trọn nghĩa tôi.  
Thủ hiến cháu đã quen lối củ,  
Chuyên thành bác vẫn đã làng rồi. (1)  
Nâng nêu con đỏ trồng thêm phước,  
Chúp chấp cảnh mai nếm đủ mùi.  
Ngựa kiệu đất bằng cương giữ chặt, (2)  
Chun lần bước tới mắt xem lui.

---

(1) Tôi làm Thủ-hiến tỉnh Bình-thuận đã hai lần rồi, đến sau lâu ông ấy cũng vô Thủ-hiến Bình-thuận.

(2) Phàm nhân kỵ mã, bắt trật vu sơn, di trật vu trật.



## BÀI THỨ XV

Họa nguyên-vận ông Mộng-phật Tôn-thất-Diệm, mừng  
quan Thống-chế Đồ-đức Phong về hưu :

Ngó thử xưa nay vật chẳng tề, (1)  
Ra trường danh lợi mấy ai về. (2)  
Áo cơm nhờ trước đã phu phi,  
Mưa móc ơn sâu thắm phủ phê.  
Gỏi vược rau tợn là chí thích (3)  
Ngâm ba ngọ nguyệt vẫn tay nghề,  
Sang giàu mây nổi mùi thường trái,  
Vui thú hồ tây chống gậy lê (4).

---

(1) Đương thời ba ông quan võ về hưu, mà hai ông tề xin ở lại, ông Đồ-đức-Phong cứ về, chớ không xin ở lại.

(2) Phàm xuất sĩ dã, hoặc bán đồ di tốt, hoặc bán đồ can cự thất chức; ít người được về trí-sự cho toàn chức tước.

(3) Tấn-trương-hảng viết: nhân sanh qui thích chí nhĩ, nãi tư chuyên lư, chuyên thể lư ngư, toại khí quan di khứ.

(4) Ông ấy người tỉnh Quảng-nghĩa, ấp An-tây, cũng như đời Tống ông Hàng-thế-trung-trí-chánh Trượng-Lô du Tây hồ tiêu diêu nhưt thế.



## BÀI THỨ XVII

Công bộ phụng-sắc lập ba-viên tại thành nội, bộ-trưởng, Đoàn đại-nhân (Đình-Nhàn) khiêu văn-nhân thăng thưởng, thỉnh đề bích các nhứt dị đoán chương, dĩ tặng quan viên lý, dư nãi đề tam tuyệt, đại-nhân hâm tiệp kính tạ.

### CẨM TỬ GIANG SƠN

#### I

Gắm thêu sông núi tiếng xuân kinh,  
Thêm lập vườn bông rất đẹp xinh.  
Chín thấy đẹp xinh khen ngợi đó,  
Mấy ai biết đến Triệu-thăng-bình.

Chú: Lý khứ phi, lạc dan danh viên ký, lạc dan xử thiên hạ chi trung, hữu sự tắc lạc dan tất tiên thọ binh, đường tranh quan, khai nguyên chi dan công-khanh quý thích, khai quán liệt đệ, ư đông đô giả, thiên dư đề, cập kỳ loạn lý, kỳ tri đường trúc thọ, binh xa du thúu, phế di vi mưu hư, cao đình đại tạ, yên hỏa phần liệu, hóa di vi hôi tâu, vô dư xử dã.

Như-cổ-thường viết: viên hựu chi hưng thế lạc dương thạnh suy chi hậu giả, thả thiên hạ chi trị loạn, hậu ư lạc dang chi thạnh suy di tri, lạc dan chi thạnh suy hậu ư viên hựu chi hưng thế di thực, tắc danh viên ký chi tác, dư khởi đồ diên tại.



## BÀI THỨ XVIII

### II

Trong thành vàng chỉ lập vườn bông,  
Sắp đặt khen ai cũng có công.  
Xuân hạ lý đào sen rục rở,  
Thu đông tươi tốt cúc mai tùng.

## BÀI THỨ XIX

### III

Nước nào là chẳng chuộng phiến ba,  
Hễ đến ngày xuân tuốt nở hoa.  
Tiết trở qua đông sương tuyết nặng  
Vườn đâu e cũng kém vườn ta.

Mình là ở phương Nam, đến mùa đông không có tuyết, nên cây cối tươi tốt, chớ bên các nước bắc phương thì mùa đông không được tươi tốt vì tuyết sương nặng.



## BÀI THỨ XX

Khải-định nguyên niên đông, thập nhứt nguyệt, nhị thập lục nhứt là ngày sanh-nhứt tôi. Tôi có mời bạn hữu tôi đồng chi tám người đến uống rượu, vừa cụ Nam-ngãi Tổng-đốc Từ-Thú-viên cùng Nghệ-an Bổ-chánh Hồ-dữ-Ngọc xây lợi nói với tôi rằng: chúng tôi thường coi sử, ít ai được trọn ngũ-luân như Tiên-sanh, trọn ngũ-luân phải làm một bài thi cho chắc chút biết, huống chi Tiên-sanh hệ thị đế thất ý thân, niên quá cổ hi, vợ chồng vui vẻ, con cháu sum vầy. Tôi nghe nói mới làm bài thi này :

Dại dột trời cho cứ sống hoài,  
Một niềm ngay thảo dám nhường ai.  
Cháu hơn bốn chục, con ba chục,  
Hầu mới hăm hai, vợ bảy hai.  
Thích chí lâm tuyền ưa cảnh đẹp,  
Lịch dương trung ngoại trải mùi đời,  
Sang giàu vẫn quý thường thường có,  
Luân lý gồm năm trọn ít người.



## BÀI THỨ XXI

Bảo-đại nguyên niên hạ, ngũ nguyệt chí khánh.

Tuổi tác như mình chẳng mấy mươi,  
Đôi thay mắt thấy bảy đời người.  
Nhờ trời mạnh giỏi thường như thế,  
Lần đến kỷ-di cũng nực cười.

Tôi lúc 15-16 tuổi, ngày thường hầu Tiên-tổ-tỉ nãi tiên triều tiếp như Lê-thị, Tịnh-tiên-thân-vương, Nguyên-cơ-Phạm-thị; mà tôi từ trẻ đến 49 tuổi, tuy đã ra làm quan nhưng mà thường hầu hạ Tiên-thân-vương rồi dặng mà thừa hoan học vấn. Còn tôi ngó xuống thì thấy con là Ưng-Binh, Ưng-Tôn dặng, cháu là Bửu-Đài, Bửu-Duyệt dặng, chắc là Chị-Huyền, Vĩnh-Ấm dặng, chót là Bảo-Vinh, Bảo-Long dặng, thật là trong một phòng chúng ta mà dặng thấy bảy đời rõ ràng như thế, e trong thế gian cũng ít có. Buổi ấy tôi mới 78 tuổi.

## BÀI THỨ XXII

Bảo-đại tam niên xuân, bát-thập nhị nguyệt :

Cười tám mươi tròn ngõ chẳng tra,  
Xơi ngơi cũng giống lúc năm ba; (1)  
Con đầu chột thấy vàng chen tóc.  
Sự biết mình nay tuổi đã già,

Chú : năm tôi 80 tuổi mà ăn ngũ cũng như lúc 53, 54 tuổi.  
(1) Xơi ngơi là ăn ngũ.



## BÀI THỨ XXIII

Bát thập tự-thọ.

Một lòng hiếu đức thấu giới xanh,  
Nên mới xui cho gặp phước lành.  
Con cái siêng năng đều vũ-viện, (1)  
Vợ chồng vui vẻ rạng gia-đình.  
Rể nhà hiền-hoạn dường ông Quách,  
Cháu trẻ nhơn-Hoàn giống lão Bành.  
Mắt thấy phòng ta truyền bảy thế,  
Ngũ-luân gồm trọn lại khương ninh.

---

(1) Bảo-đại nhi niên xuân, con là Ưng-Tôn được lên Tuần-vũ Quảng-trị; Bảo-đại tam niên xuân, con là Ưng-Bình được lên Tuần-vũ Hatinh, cho nên quan Đông-các-đại-học-sĩ Hồ-đắc-tướng-công hạ cho tôi một câu đối dưỡng kỳ đánh chung dị tử trung thừa, đồng kiến tiết ân thao kim tệ, bác tuần thượng thọ tử khai nhiên.

(2) Cổ-học-vin đảng thuộc hạ đối liền viết: Lạc thiện thuộc vương gia, ba tích hương nông song thọ tửu; đồng triều lưỡng vũ viện lai ban thể diệu ngũ luân đồ.



(3) Đương thời có ông rể tôi là Nguyễn-t-Dinh cũng làm Tuần-vũ Phú-yên cho nên quan hiệp-tá-đại-học sĩ quảng lãnh Hình-bộ thượng thư sung Cơ-mật-viện đại-thần kiêm diếp Tôn-phơn phủ đại-thần Tôn-thất qui đài hạ đối liên viết; *Hỷ chí bát tuần linh diêm hạm dàng trung tam thủ-hiến; Hội phùng trấp thế kỷ trì thanh hải nội dứt danh gia.*

(4) Hip-tá đại-học-sĩ quảng lãnh Hộ bộ thượng-thư sung Cơ-mật-viện đại-thần Nguyễn-khoa qui đài hạ đối liên viết: *Chuyên lúc húc từ tôn hữu bành-tổ, tây hào cự lý cũi cao dương.* Ông Bành-tổ là cháu nội vua Chuyên-Húc nay tôi đại dột mà cũng cháu nội đức Nhơn-Hoàng-Đế.

(5) Kiến tiền chú.

(6) Chú, Thái-tử thái-phó võ-hiến-điện đại-học-sĩ quản lãnh Lại-bộ thượng-thư kiêm văn thần phò-mã sung Cơ-mật-viện viện-trưởng đại-thần Phước-môn-bá Nguyễn-hữu tướng-công trang tặng thi: *Trời cho phủ qui thọ khương ninh, ngũ phúc gồm no cả một mình. Con cháu như ông đà hiếm có, tám mươi dánh tuổi tiệc linh đình.*

---



## BÀI THỨ XXIV

Yên Vấn-trai: đầu năm Kỷ-tỵ, hứng ngâm quốc ngữ thi,  
thi rằng :

Kề tuổi sang năm đúng bảy mươi,  
Nghĩ lui tính tới lại thêm cười.  
Gẫm mình báo đáp chưa đôi chút,  
Đem dạ lo lường đã chín mươi.  
Vài chục năm sau nên gắng sức,  
Mấy trăm tháng trước vị theo người.  
Về hưu đành phận đừng khoa mỗ,  
Phước thọ trời cho lộc cả đời.

Bài thi này là của tụng-huynh Vấn-trai làm, đưa cho tôi mà nói rằng : ông là ich hữu của tôi, đồng-canh với tôi mà lại đồng học, đồng ra làm quan, đồng về trí-sĩ. Tự-đức niên giang, Công-tử ra học Giám hơn 15-16 người, mà được về hưu thong-thả, tiêu-diu vui-vẽ như ông với tôi thế này: cũng là khó, ông phải họa cho tôi một bài này, mà nói cả chuyện ông và chuyện tôi cho vui.

Như nải họa vấn trai nguyên Vận :



Kính họa nguyên vận thi tụng-huynh Văn-trai:

Đều gọi đôi ta đạt sáu mươi, (1)  
Canh-đồng tuổi khác găm buồn cười. (2)  
Yên gần bảy chục em ngoài tám,  
Cháu quá năm hai, chắc kém mười.  
Kể chuyện tài ba khôn nhượng chúng,  
Ra trường sĩ-hoạn vụng hơn người. (3)  
Sang giàu kim-cốc chòm mây nổi,  
Phước thọ thanh danh tiếng đề đời.

---

(1) Chúng ta mỗi người gần 70-80, mà đi ra thiên-hạ cứ nói đạt 60.

(2) Năm nay yên là tân-dủ, tôi là kỷ-dủ, cho nên tôi với yên là canh đồng mà tuổi khác, yên thua tôi một giáp.

(3) Như tôi ra thì làm BỐ-chánh Án-sát, vào thì làm Thị-lang, Tá-lý, đến năm Duy-tân ngũ niên mới thiết-thọ công bộ Thị-lang thiết là bĩ sắc tư phong. Nhưng mà cũng được phước lộc thọ khương ninh đa nam, nên phải đề lại cho chắc chút biết; cái vận sự nhà mình.





# 勸孝歌

## Khuyên-hiếu ca

孝爲百行首。詩書不勝錄  
富貴與貧賤。俱可追芳躅  
若不盡孝道。何以分人畜  
我今述俚言。爲汝效忠告  
百骸未成人。十月懷母腹

Trăm Trong nét thảo làm đầu,  
Sách kinh biên chép đầu đầu đã cùng,  
Giàu sang nghèo khó cũng chung.  
Đều lành noi lấy một lòng thờ thân,  
Bằng chẳng biết đạo nhân luân.  
Người cùng trâu ngựa dễ phân hai loài,  
Lời quê đặc danh thiên dai.  
Khuyên rằng với kẻ làm trai ở đời.  
Trăm hai buổi chẳng ra người,  
Nhà huyền gìn giữ trót mười tháng chong.



渴飲母之血。饑食母之肉。  
兒身將欲生。母身如在獄。  
父爲母含悲。妻對夫啼哭。  
惟恐生產辰。身爲鬼眷屬。  
一旦見兒面。母命喜再續。

Khác nhờ huyết mẹ đã xong.

Đói nhờ thịt mẹ trong lòng mới no.

Con gần sanh, mẹ rất lo.

Khác gì những giống tù đồ ở lao.

Cha trông thấy mẹ chạnh sầu.

Vợ chồng lã chã giọt châu dầm dề,

Sợ sanh sản khó trăm bề.

Xét mình với quý gần kề chẳng xa,

Đến chùng thấy mặt con ra.

Nỗi mừng mẹ lấy chi mà cho cân,



自後慈母心。日夜勤撫鞠  
母臥濕簟蓆。兒眠乾被褥  
兒睡正安穩。母不敢伸縮  
兒穢不嫌臭。兒病甘身贖  
橫簪與倒冠。不暇思沐浴

Nhà huyền từ ấy xung xãng,  
Một niềm nuôi nấng ân cần sớm khuya,  
Mẹ nằm chiếu ước một bề,  
Đề con nệm ráo ngũ nghề canh dài,  
Giác nồng con lủ chưa thôi.  
Nhà huyền chẳng dám đứng ngồi ngo nghoe,  
Con hôi thúi chẳng gớm ghê.  
Đến khi đau đớn cam bề đời thân,  
Đã mếch trâm lại trái khăn.  
Chẳng lo lắm gọi lãng xãng vũ vè,



兒若能步履。舉步慮顛覆  
兒若能食飲。省口恣所欲  
乳哺經三年。血汗幾百斛  
劬勞辛苦盡。年將十五六  
性氣漸剛強。行止難拘束

Hay đi nân đỡ trăm bề.

Chữ e ngã té chẳng hề rời tay,

Con hay ăn miệng dịn chay.

Miền no bụng trẻ sá gì đến thân,

Ba năm cho bú ân cần.

Thau mòn huyết hãn trăm cân chẳng chối,

Khó khăng cay đắng vừa rồi.

Tuổi đã hai tám mới người lo lường,

Bây giờ huyết khí càng cường.

Vào ra tự ý ngang tàng khó ngăn,



衣 食 父 經 營。禮 義 父 教 育  
耑 望 子 成 人。延 師 課 誦 讀  
慧 敏 恐 疲 勞。愚 怠 優 碌 碌  
有 過 常 掩 護。有 善 先 表 暴  
子 出 未 歸 來。倚 門 繼 以 燭

Cha thời lo mặc lo ăn,

Dạy đều khuôn phép khuyên răn đêm ngày,

Trông con nở mặt nở mày.

Rước thầy dạy dỗ cho tay thế-gian,

Sáng siêng thì sợ nhọc nhằn.

Nhát ngu lại sợ tồi tàn tấm thân,

Có hư thời dấu lẩn lờn.

Có hay một mảy trăm phần mách khoe,

Con ra đi chưa thấy về.

Chiều trông dựa cửa đêm khuya chong dậu



兒行十里程。親心千里逐  
兒長欲成婚。爲訪閨中淑  
媒灼費金錢。釵釧捐布粟  
一旦媳入門。孝思遂衰薄  
父母面如土。妻子顏如玉

Con đi mười dặm bao lâu.  
Lòng thân ngàn dặm lo âu khôn ngán,  
Con đòi lưả muốn cho cân.  
Tìm nơi thực nữ mười phân dịu dàng,  
Mỗi dong hao tổn bạc vàng.  
Bán cầm lúa vải lo lường vành xoa.  
Từ ngày dâu mới vào nhà,  
Lòng con thảo thuận sao đà dần nguôi.  
Mẹ cha mày mặt lem thui,  
Vợ con nhan-sắc như coi ngọc ngà.



親責反眸睜。妻罵不爲辱  
母披舊衣服。妻著新羅縠  
父母或鰥寡。爲兒守孤獨  
父慮母後虐。鸞交不敢續  
母慮孤兒苦。孀幃忍寂寞

Cha răn dạy trợn mắt ra,  
Vợ thường nhiếc mắng kẻ đả như không.  
Mẹ thời ăn mặc nu sòng,  
Vợ thường đào lục vòng bông lịch lòa  
Thung huyền đòi lừa lở ra,  
Một niềm ở quá thân già quản bao.  
Cha lo mẹ ghẻ hanh hao,  
Vì thương con đại nỡ trao tơ hồng.  
Mẹ lo thơ trẻ long đong,  
Phòng không quạnh quẻ thờ chông nuôi con,



身長不知恩。糕餌先遺屬  
健不祝哽噎。病不知伸縮  
衣服或單寒。衾枕失溫燠  
風燭忽垂危。兄弟分財穀  
不思創業艱。惟道遺資薄

Nhờ ai cho đến lớn khôn,  
Cớ sao chẳng để miếng ngon nuôi già.  
Lành không khẩn nghẹn cho cha,  
Đến khi đau đớn vắng qua đỡ đàn.  
Có khi thiếu áo thiếu khăn,  
Thiếu mền thiếu nệm mọi phần ấm yên.  
Nghiêm-từ một phút chơi tiên,  
Anh em chia lúa chia tiền xôn xao.  
Nhớ chi cơ nghiệp lao đao,  
Lại chê của để chẳng bao nhiêu đồng.



忘却本與源。不念風與木  
蒸嘗亦虛文。宅兆何辰卜  
人不孝其親。不如禽與畜  
慈鳥尙反哺。羔羊猶跪足  
人不孝其親。不如草與木

Cội nguồn đã kẻ như không,  
Tưởng chi phong mộc cảm công cao dày.  
Dã đồ cúng cấp làm hay,  
Chẳng lo chôn cất lụn ngày tháng qua.  
Người chẳng thảo với mẹ cha,  
So cùng cầm thú kém xa dễ bằng.  
Từ-ô biết trún mẹ ăn,  
Cao-dương qui bú răng rặng rõ ràng.  
Người đời chẳng biết luân thường,  
Còn thua cây cỏ biết đường đỡ che.



孝竹體寒暑。慈枝顧本末  
勸爾爲人子。書經勤誦讀  
王祥臥寒冰。孟宗哭枯竹  
蔡順拾桑葢。賊爲奉母粟  
楊香拯父危。虎不敢肆毒

Hiếu-trúc, thể ý đông hè,  
Từ-chi cố bản một bề chẳng sai.  
Thờ thân hết đạo con người,  
Khá coi kinh sử biết lời phải chẳng.  
Vương-Tường trời lạnh năm băng,  
Mạnh-Tôn khóc trúc thấy măng nảy liền.  
Hái dâu Thái-Thuận rất hiền,  
Giặc đều thương thảo gạo tiền đưa cho.  
Nàng Giang-Hương hiếu rất to,  
Cứu cha khỏi nạn dễ đồ hùm ngầy.



伯俞常泣杖。平仲身自鬻。  
江革甘行傭。丁蘭悲刻木。  
如何今世人。不效古風俗。  
何不思此身。形體誰養育。  
何不思此身。德性誰式穀。

Bá-Du khóc trượng lạ thay,  
Bán thân Bình-Trọng cao giầy rạng soi.  
Nghèo như Giang-cách khá noi,  
Đinh-lang tạc tượng ngùi ngùi nhớ trông.  
Người đời rất thiết lạ lòng,  
Sao không bắt chước mấy ông xưa này.  
Từ ngày con hải thơ ngây,  
Nhờ ai nuôi nấng cho mầy nên thân,  
Sao không tưởng đến xa gần,  
Mặt mầy ý tứ mọi phần giống ai.



何不思此身。家業誰給足  
父母卽天母。罔極難報復  
親恩說不盡。略舉粗與俗  
聞歌憬然誤。省得悲莪蓼  
勿以不孝首。枉戴人間屋

Bây giờ vai rộng lưng dài,  
Nhờ ai lo lắng cửa ngoài nhà trong.  
Mẹ cha trời đất nghĩa đồng,  
Cù lao chín chữ ộp không dễ đền.  
Công cha mẹ chẳng xiết biên,  
Lời quê điển lược một thiên dạy đời.  
Nghe ca biết lỗi nên người,  
Sau coi Nga-lục khỏi lời ăn năn.  
Đầu chẳng thảo khổ khôn ngăn,  
Ở nhà nhân thế đều rằng uông chưa.



勿以不孝身。枉著人間服  
勿以不孝口。枉食天五穀  
天地雖廣大。不容忤逆族  
及早悔前非。莫待天誅戮

Minh chẳng thảo khổ khôn vừa,  
Mặt như tiên rồi ai ưa chi mầy.  
Mồm chẳng thảo rất khổ thay,  
Cơm trời ăn uồng dục dày tấm thân.  
Đất trời rộng lớn khôn ngăn,  
Những loài ngỗ nghịch với thân khỏi nào  
Nghe ca hối cải cho mau,  
Bằng mà chầy chậm ắt tao thiên hình.  
Trung-thơ-vương-thi rành rành,  
Một thiên khuyến hiếu rạng danh muôn đời.  
Tôi nay gặp lúc thanh thoi,  
Diễn lời quê tục dạy người làm con.



# BAC XUÔNG HỈ-NGÀU THUẬT

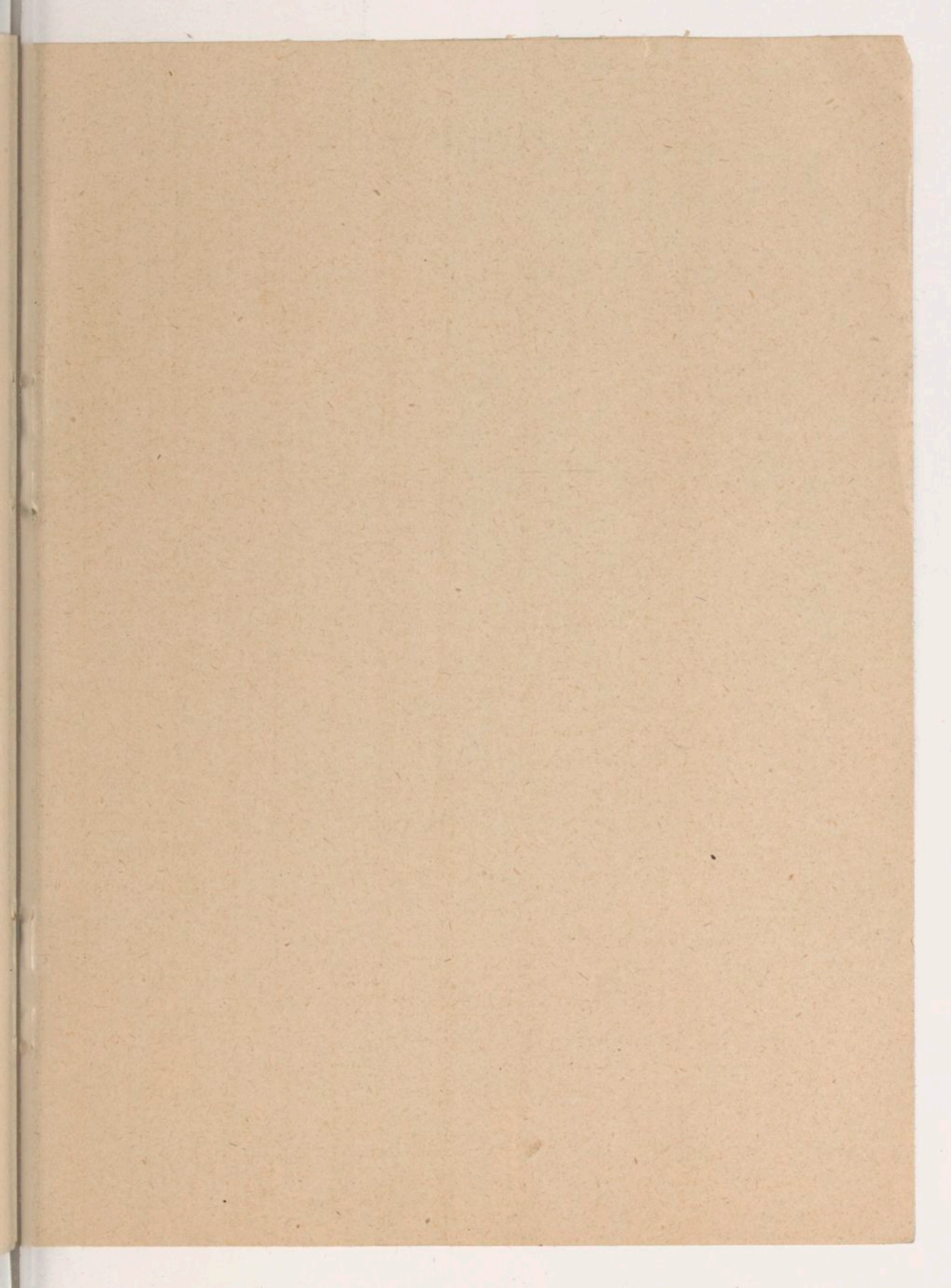
XIII

Xuất sơn thảo hai mươi năm lễ, thủ thanh  
nhàn lại kể quá năm mươi, khi khuyển con  
khi nhơn cháu, khi trò chuyện xơi ngơi,  
hưởng thanh phước ngày dài còn đặc đặc,  
khước ước tâm vi hình dịch dục, thâm tiêu  
thi chúc điều canh tan.

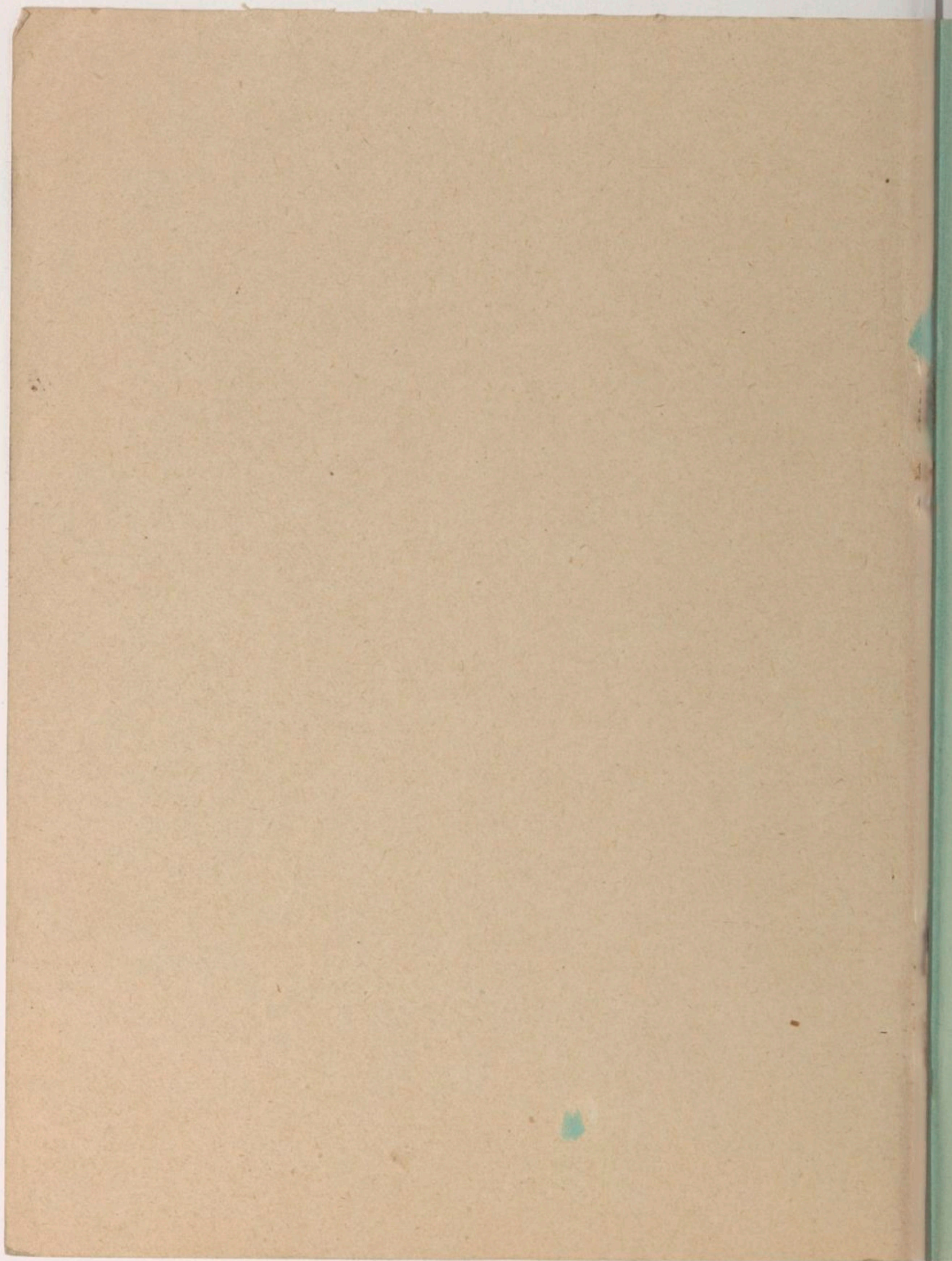
Thôi ! đêm gió trăng, mà ngày thú lâm toàn,  
dưới gậy đu đồ thơ trước thuật, đâu dám  
gọi tài ba học thức, lưng một bầu mà trải  
suốt cả năm châu, thế gian e cũng khó cầu.

—————

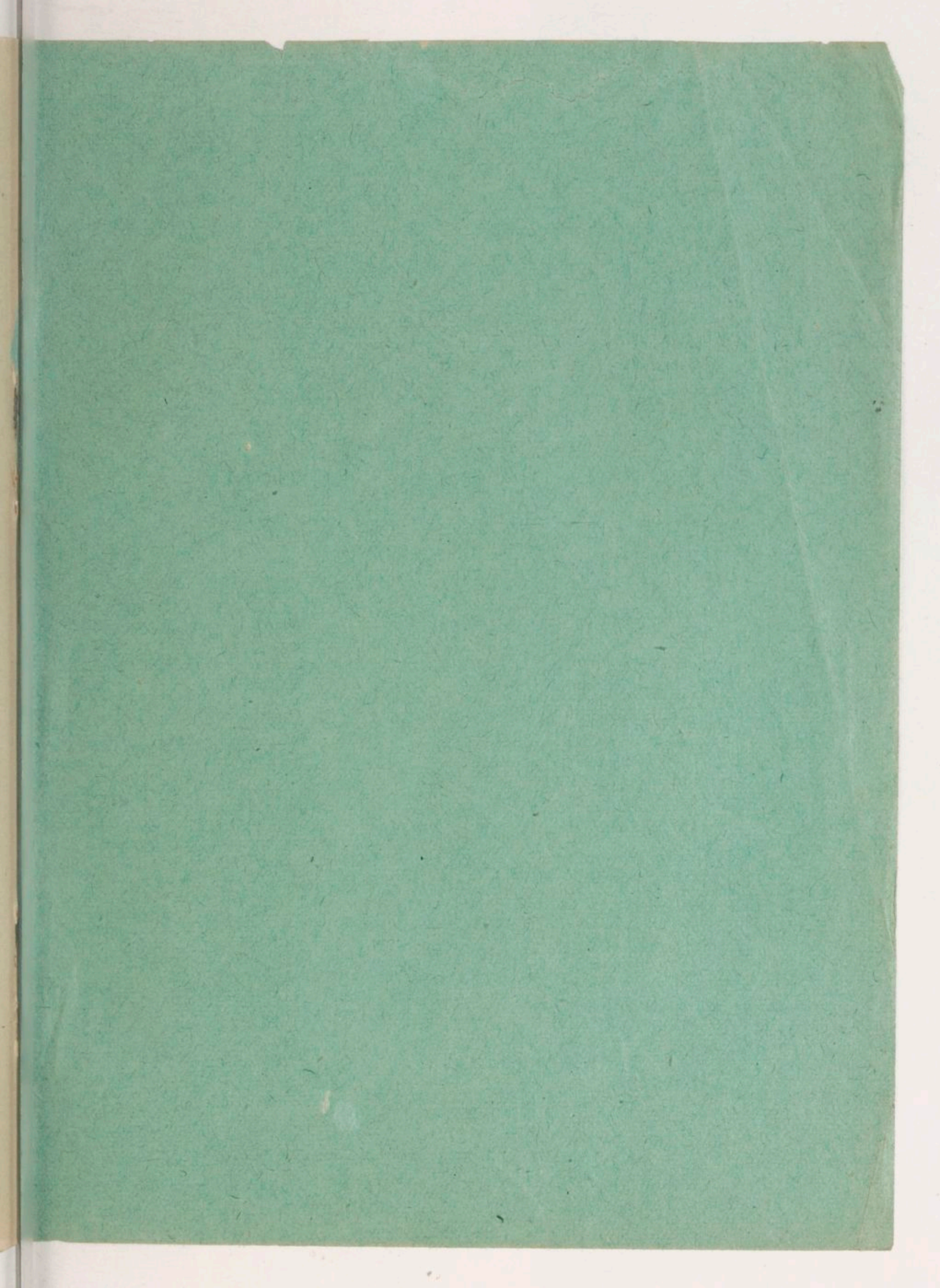














1101